

Số: 93/2024/QĐST-HNGĐ

**N**, ngày 01 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 290/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Bà **Hoàng Thị Hồng T**, sinh năm 1993  
Địa chỉ: **2 N, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ**
2. Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1991  
Địa chỉ: **2A, ấp D, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.**

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà **Hoàng Thị Hồng T** và ông **Nguyễn Văn T1** tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được **Ủy ban nhân dân phường X, quận N, thành phố Cần Thơ** cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27, ngày 01/4/2022. Trong thời gian chung sống giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Ông bà đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không thành nên ông bà có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn.

Trong thời gian chung sống, bà **T** và ông **T1** có 01 con chung tên **Nguyễn Thái H** (nam) sinh ngày 16/3/2024. Ông bà thống nhất sau khi ly hôn con chung do bà **T** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông **T1** cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bà **T** và ông **T1** trình bày ông bà không có tài sản chung, không có nợ chung.

[2] Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng bà **T** và ông **T1** không đồng ý đoàn tụ mà giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông bà.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Hoàng Thị Hồng T** và ông **Nguyễn Văn T1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **T** và ông **T1** thống nhất giao con chung tên **Nguyễn Thái H** (nam) sinh ngày 16/3/2024 cho bà **T** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông **T1** cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung là quyền, nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà **T** và ông **T1** xác định không có.

2. Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Bà **Hoàng Thị Hồng T** và ông **Nguyễn Văn T1** mỗi người phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), bà **T** tự nguyện nộp thay lệ phí cho ông **T1**; căn trừ vào 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí bà **T** đã nộp theo biên lai thu số 0001461 ngày 12/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thì bà **T** đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### THẨM PHÁN

*Nơi nhận :*

- VKSNDQNK;
- CCTHADSQNK;
- Các đương sự;
- UBND P. X,  
Q. N, TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Thị Thúy Mai**